

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày 12-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Vũ Văn Vần.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 248/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 và số: 279/2018/QĐXXST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn H, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1961 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Xóm 8, thôn TX, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B và Trần Thị S (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị Đ và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án chưa được xóa án tích (Án số 121/2011/HSST ngày 26/9/2011 Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – chưa thi hành khoản tiền phạt); nhân thân: 02 tiền án đã được xóa (Án số 64 ngày 11/8/1997, Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Án số 07/HSST ngày 26/01/2000, Tòa án nhân dân huyện TN xử phạt 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”); bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 06/01/2018 đến ngày 10/01/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Những người làm chứng:

Hoàng Thị Đ, vắng mặt.

Lê Quang C, vắng mặt.

Phạm Đức T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2018, tại nhà riêng của Bùi Văn H, ở xóm 8, TX, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Bùi Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra thu giữ tại khay bằng kim loại màu trắng để trên bàn gỗ kê trên giường ngủ của H 01 cục bột màu trắng, qua giám định khối lượng 0,05 gam, là loại ma túy Heroine; trên mặt bàn còn có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có dính tạp chất màu trắng; 02 túi nhỏ nilon màu trắng kích thước 5x7 cm có bám dính tạp chất màu trắng; 01 cân điện tử. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động đã cũ và 1.030.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn H, Cơ quan điều tra thu giữ tại nền nhà, trong phòng ngủ của H, 01 gói nhỏ giấy bạc bên trong có chất bột màu trắng giám định có khối lượng 0,09 gam, là loại ma túy Heroine; tại túi sách để trên giường ngủ của H 01 túi nilon, kích thước 3x5cm chứa tinh thể màu trắng, giám định có khối lượng 2,82 gam, là ma túy Methamphetamine và 600.000 đồng; 01 vỏ hộp bánh có chữ Danisa, bên trong có 06 túi nilon có dính tạp chất màu trắng nhiều mảnh giấy nhỏ dạng giấy học sinh, kích thước 5x5 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ; 01 màn hình máy tính đã cũ nhãn hiệu Dell; 03 Camera; 01 đầu thu nhãn hiệu Hikvision. (Các tạp chất có trong túi nilon và dụng cụ sử dụng ma túy qua giám định loại ma túy Heroine và Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định được khối lượng các chất bám dính).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ trong chậu xi măng đặt tại mép bờ ao, phía sau phòng ngủ của H 01 hộp trụ đường kính 5cm, cao 6 cm, bên trong có 02 túi nilon kích thước 5x7 cm, trong mỗi túi đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng, giám định có khối lượng 16,12 gam, là loại ma túy Heroine.

Thu tại Vali đựng quần áo của H đặt trên sập gỗ tại gian nhà chính của H 01 khẩu súng dạng súng tự chế kiểu côn quay, trong ổ đạn có 03 viên đạn có vỏ màu vàng, đầu đạn màu ghi xám và 02 vỏ đạn màu vàng (không có đầu đạn).

Tại Bản kết luận giám định số 349/C54(P3) ngày 26 tháng 01 năm 2018 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận khẩu súng thu giữ của Bùi Văn H là súng tự chế kiểu ổ quay, bắn đạn thể thao cỡ 5,6 mm, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; hiện tại súng sử dụng bắn được; 03 viên đạn thu giữ của Bùi Văn H là đạn thể thao cỡ 5,6x15,5 mm, không phải đạn quân dụng; 02 vỏ đạn thu giữ của Bùi Văn H là do khẩu súng tự chế thu của Bùi Văn H bắn ra.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn H khai nhận: H là người nghiện ma túy đã nhiều năm. Sáng ngày 06 tháng 01 năm 2018, H một mình đi đến khu vực đường tàu Cầu Quay - Hải Phòng, mua của hai người nam thành niên không quen biết 100.000 đồng Heroine rồi tiếp tục đi đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, mua của một người đàn ông không quen biết 600.000 đồng tiền Methamphetamine mang về nhà cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Khi về tới nhà H đã sử dụng một phần Methamphetamine và Heroine, phần Methamphetamine còn thừa, H cất vào trong túi màu bã trầu; số Heroine còn thừa, H để một phần trong khay kim loại và một phần H gói ra gói nhỏ bằng giấy bạc để dùng dần. Các túi nilon có dính tạp chất qua giám định là Heroine là do H mua ma túy về rồi chia ra dùng đã hết, còn vỏ túi. Căn điện tử là của H dùng để kiểm tra ma túy các lần mua về xem đất rẻ như thế nào. H không bán ma túy cho ai.

Đối với số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ tại khu vực bờ ao sau phòng ngủ nhà H, qua giám định có khối lượng là 16,12 gam ma túy, loại Heroine không phải là của H, khu vực này bên ngoài nhà H, có nhiều người có thể đi qua lại nên H không biết của ai. Tài liệu, chứng cứ không đủ cơ sở kết luận số ma túy trên là của Bùi Văn H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với khẩu súng tự chế và số đạn, vỏ đạn đã được Cơ quan điều tra thu giữ, H khai nhận đã nhặt được tại khu vườn hoang gần cổng nhà bị cáo H, trước khi bị bắt khoảng 03 tháng. Sau khi nhặt được súng, H ra khu vực đường Quang Trung - Hải Phòng, mua của một người phụ nữ không quen biết 05 viên đạn dạng đạn thể thao. Khi về nhà H đã nạp 05 viên đạn trên vào súng, bắn thử 02 viên và thấy súng hoạt động bình thường, đạn nổ.

Quá trình bắt quả tang H về hành vi cất giữ trái phép chất ma túy còn có mặt Lê Quang C, sinh năm 1982; ĐKHKT và chỗ ở: Thôn G, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng và Phạm Đức T, sinh năm 1969, ĐKHKT và chỗ ở: Thôn 1, xã Kiền Bái, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Đức T khai nhận không quen biết gì Bùi Văn H, T chỉ tình cờ có mặt tại nhà của Bùi Văn H do đang đi hỏi thuê phòng trọ. T đã chứng kiến toàn bộ việc Cơ quan điều tra bắt quả tang H tàng trữ trái phép chất ma túy.

Lê Quang C khai nhận: Khoảng hơn 9 giờ ngày 06 tháng 01 năm 2018, C đi bộ một mình đến nhà của H, vào gặp H tại phòng ngủ của H và hỏi mua của H 150.000 đồng Heroine. H đồng ý, nhận tiền và lấy 01 cục bột màu trắng trên giường, gói lại bằng tờ giấy nhỏ rồi đưa cho C. C cầm lấy cho vào túi áo đang mặc và đi về. Khi đi đến khu vực cổng nhà H thì C không thấy gói ma túy đâu nên quay lại để tìm nhưng không thấy. Cùng lúc đó Cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ H. Ngoài ra C khai nhận đây là lần đầu tiên C mua ma túy của H. Việc Lê Quang C khai mua ma túy của Bùi Văn H như trên, xét hỏi Bùi Văn H không thừa nhận, ngoài lời khai của C không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở kết luận.

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1 Điều 304; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Bùi Văn H: Từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả 2 tội: Từ 42 tháng đến 54 tháng tù. Phạt tiền bị cáo: 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng; bị cáo rất ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 06/01/2018, tại nhà riêng của Bùi Văn H ở xóm 8, thôn Trịnh Xá, xã TH, huyện TN, thành phố Hải Phòng, Bùi Văn H đã có hành vi cất giữ 0,14 gam Heroin và 2,82 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng dần. Ngoài ra, từ ngày

06/10/2017 đến ngày 06/01/2018, H có nhất được 01 khẩu súng tự chế dạng côn xoay, có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; bị cáo H đã cất giữ khẩu súng này và có sử dụng để bắn thử đạn. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn H đã phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 và tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo Điều 304 Bộ luật Hình sự 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của các cơ quan nhà nước về các chất gây nghiện và xâm phạm đến an toàn công cộng, trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, quản lý xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Bị cáo Bùi Văn H tàng trữ 0,14 gam Heroin và 2,82 gam Methamphetamine, bị cáo tàng trữ 2 chất ma túy có tổng khối lượng Heroin và Methamphetamine là 2,96 gam nên bị cáo bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Đối với tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”: Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo có 03 tiền án, trong đó, có 02 tiền án đã được xóa án tích, 01 tiền án chưa được xóa do bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền phạt, lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Bị cáo sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015; Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng phải xử bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt áp dụng mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Bị cáo phạm nhiều tội nên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cần áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015 để tổng hợp hình phạt của cả 2 tội. Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước; bị cáo phạm 2 tội đều có hình phạt bổ sung là phạt tiền nên Hội đồng xét xử chỉ áp dụng hình phạt tiền đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với 01 hộp giấy chứa mẫu vật sau giám định; 01 phong bì niêm phong; 01 nắp kim loại; 08 mảnh giấy bạc; 01 cân điện tử; 01 vỏ hộp bánh: Đây là

vật cấm lưu hành và đồ vật có liên quan đến việc cất giữ ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 màn hình máy tính; 01 đầu thu; 03 camera; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar và số tiền 1.630.000 đồng: Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án. Đối với 01 khẩu súng tự chế; 03 viên đạn và 02 vỏ đạn: Đây là vũ khí thu giữ của bị cáo nên cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng để xử lý theo thẩm quyền.

[10]- *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật và được quyền kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; khoản 1 Điều 304; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự 2015; xử phạt Bùi Văn H: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt tù cho cả 2 tội là 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018.

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (Năm triệu) đồng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” để sung quỹ Nhà nước

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) hộp giấy chứa mẫu vật sau giám định; 01 (Một) phong bì niêm phong; 01 (Một) nắp kim loại; 08 (Tám) mảnh giấy bạc; 01 (Một) cân điện tử; 01 (Một) vỏ hộp bánh.

- Trả lại cho bị cáo 01 (Một) màn hình máy tính; 01 (Một) đầu thu; 03 (Ba) camera; 01 (Một) điện thoại Nokia màu đen; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Mobistar và số tiền 1.630.000 (Một triệu sáu trăm ba mươi nghìn) đồng nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Giao Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền: 01 (Một) khẩu súng tự chế; 03 (Ba) viên đạn và 02 (Hai) vỏ đạn.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/5/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Biên lai thu tiền số 0006073 ngày 04/5/2018).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 –TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công anTP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm